

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cảnh Liêm.

2. Ông Nguyễn Tấn Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Oanh K, nơi cư trú: Số nhà X, đường H, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, nơi cư trú: Số nhà X, đường H, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Oanh K và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Trần Thị Oanh K và anh Phạm Văn T thống nhất có 02 con chung là Phạm Thị Ánh L (sinh ngày 23-5-2008) và Phạm Văn B (sinh ngày 25-01-2014), sức khỏe bình thường, đang ở với cha mẹ.

Chị K và anh T thỏa thuận: Chị K được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Ánh L và cháu Phạm Văn B. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng

tháng nuôi cháu L và cháu B mỗi tháng là 2.000.000 đồng, kể từ tháng 7-2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về tài sản: Chị Trần Thị Oanh K và anh Phạm Văn T tự giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị Oanh K chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003454 ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Anh Phạm Văn T chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. L, Tp. Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hà Trần Duyên Anh